TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THÁI HÒA** **TỈNH NGHỆ AN** Số: 90/2023/QĐST- HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Thái Hòa, này 14 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HÒA, TỈNH NGHỆ AN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Diên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đậu Đức Đông

2. Ông Võ Chí Công

Căn cứ vào các Điều 147; 212; 213; 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 57; 58; 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào khoản 8 Điều 26; khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 112/2023/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2023

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Q, sinh năm 1974.

Bị đơn: Ông Cao Văn Đ, sinh năm 1972.

Đều trú tại: Xóm Đ, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**** Về quan hệ hôn nhân:*** Bà Trần Thị Q và ông Cao Văn Đ thỏa thuận, thống nhất thuận tình ly hôn.

**** Về nuôi con chung:*** Giao cho bà Trần Thị Q trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng một con chung của bà Q, ông Đ là Cao Thị Hà V, sinh ngày 28/11/2012, đến lúc con chung trưởng thành.

Còn các con chung Cao Thị Linh T; Cao Thị Linh T1 đã trưởng thành, có cuộc sống tự lập nên bà Q, ông Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

Ông Cao Văn Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là Cao Thị Hà V, sinh ngày 28/11/2012, cùng bà Trần Thị Quế N mỗi tháng 1.000.000 đồng (một triệu đồng), thi hành kể từ tháng 8/2023 đến lúc con chung trưởng thành.

Ông Cao Văn Đ có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai

được ngăn cấm, cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

**** Về chia tài sản:*** Bà Trần Thị Q và ông Cao Văn Đ đều không yêu cầu Tòa án giải quyết**.**

**** Về án phí***: Bà Trần Thị Q phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) mà bà Q đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0008848 ngày 20/6/2023, tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An (bà Q đã nộp đủ tiền án phí). Buộc ông Cao Văn Đ phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí DSST (án phí cấp dưỡng nuôi con).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
Các đương sự;
- VKSND thị xã Thái Hoà;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hoà;
- UBND xã Nghĩa Mỹ (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Văn Diên